

Số: 297/2020/QĐST – HNGĐ

Giá Rai, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 514/2020/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Chí T** sinh năm 1983

Địa chỉ: khóm 2, phường 1, thị xã G, tỉnh B.

Bị đơn: Chị **Trần Thu N** sinh năm 1984

Địa chỉ: khóm 4, phường 1, thị xã G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** anh Lê Chí T và chị Trần Thu N.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1/ Về hôn nhân: Anh Lê Chí T và chị Trần Thu N thống nhất chung sống từ năm 2015, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn ngày 15/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường 1. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2/ Về nuôi con chung: Chị N, anh T xác định chung sống có 01 con chung tên Lê Thanh T sinh ngày 28/10/2016. Hai bên tự nguyện thỏa thuận và thống nhất giao chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; không đặt ra giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con do không yêu cầu. Anh Lê Chí T không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

2.3/ Về tài sản và nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2.4/ Về án phí sơ thẩm: án phí hôn nhân và gia đình chị N, anh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng nhưng anh T tự nguyện nộp thay án phí cho chị N, tổng số tiền án phí anh T phải nộp là 150.000 đồng. Anh Lê Chí T đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002101 ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai chuyển thu án phí 150.000 đồng và anh T được hoàn lại 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Giá Rai;*
- *UBND phường 1;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Giang Thị Cẩm Thúy**